

Số: 75 /BC-TTXX

Lâm Đồng, ngày 07 tháng 8 năm 2023

BÁO CÁO

Đánh giá tình hình thực hiện nhiệm vụ NSNN năm 2023 và xây dựng dự toán NSNN năm 2024, kế hoạch tài chính - ngân sách 03 năm 2024 – 2026

Thực hiện Công văn số 1852/STC-NS ngày 25/7/2023 của Sở Tài chính tỉnh Lâm Đồng về việc hướng dẫn xây dựng dự toán ngân sách nhà nước năm 2024 và lập kế hoạch tài chính - ngân sách nhà nước 03 năm;

Căn cứ vào tình hình thực hiện thu, chi ngân sách nhà nước 6 tháng đầu năm 2023 và ước thực hiện cả năm 2023; Trung tâm xúc tiến Đầu tư, Thương mại và Du lịch tỉnh Lâm Đồng (gọi tắt là Trung tâm) báo cáo đánh giá tình hình thực hiện nhiệm vụ NSNN năm 2023 và xây dựng dự toán NSNN năm 2024, kế hoạch tài chính ngân sách 03 năm 2024 – 2026, với các nội dung chủ yếu sau:

I. Đánh giá tình hình thực hiện nhiệm vụ NSNN năm 2023:

1. Trong năm 2023, Trung tâm được Sở Tài chính phân bổ dự toán thu, chi ngân sách tại văn bản số 2964/STC-HCSN ngày 23/12/2022 về việc thông báo chi tiết dự toán thu, chi NSNN năm 2023, cụ thể như sau:

a) Dự toán thu: 355.000.000 đồng

b) Dự toán chi:

- Chi từ nguồn NSNN (đã tính trừ tiết kiệm 10% để thực hiện CCTL: 1.003.000.000 đồng; bổ sung kinh phí chi thường xuyên từ nguồn thu của đơn vị: 85.000.000 đồng): 11.299.000.000 đồng, trong đó

+ Kinh phí thực hiện tự chủ: 3.136.000.000 đồng

+ Kinh phí không thực hiện tự chủ: 8.163.000.000 đồng

2. Đánh giá tình hình thực hiện nhiệm vụ thu NSNN:

2.1. Đánh giá nguồn thu NSNN năm 2023

Các nguồn kinh phí NSNN được UBND tỉnh, Sở Tài chính phân bổ cho đơn vị ngay từ đầu năm 2023; từ đó đã tạo cho đơn vị sự chủ động trong việc xây dựng kế hoạch chi hoạt động đúng tính chất nguồn kinh phí, triệt để tiết kiệm.

2.2. Đánh giá các khoản thu ngoài ngân sách nhà nước

Từ đầu năm 2023 đến nay các nguồn thu của Trung tâm được duy trì ổn định, đến thời điểm 31/7/2023 tổng thu hoạt động dịch vụ tại Trung tâm là: 242.000.000 đồng trên tổng 355.000.000 đồng chiếm tỷ lệ 0.68% so với dự toán được giao trong năm 2023.



3. Đánh giá tình hình thực hiện nhiệm vụ chi NSNN:

3.1. Đánh giá tình hình quản lý, sử dụng ngân sách thực hiện nhiệm vụ được giao 6 tháng đầu năm 2023 và dự kiến cả năm 2023:

Căn cứ vào nhiệm vụ được giao, trên cơ sở nguồn kinh phí được NSNN giao năm 2023 Trung tâm đã triển khai phân bổ chi tiết dự toán, lập kế hoạch triển khai dự toán đến việc thực hiện dự toán; đảm bảo số thu, nhiệm vụ chi theo đúng tinh thần được cấp có thẩm quyền phê duyệt trong dự toán đầu năm.

Qua tình hình thực hiện 6 tháng đầu năm 2023, dự kiến thực hiện cả năm 2023 và căn cứ vào các kế hoạch, văn bản hướng dẫn của UBND tỉnh Lâm Đồng về các chương trình như: *phối hợp tổ chức Liên hoan phim Việt Nam lần thứ XXIII; tổ chức đoàn đi thăm và làm việc tại Nhật Bản và Hàn Quốc năm 2023; tổ chức đoàn công tác của tỉnh Lâm Đồng đi thăm và làm việc tại Trung Quốc; tổ chức, triển khai các hoạt động chào mừng kỷ niệm 130 năm Đà Lạt hình thành và phát triển (1893-2023); hợp tác tuyên truyền với Trung tâm Truyền hình Việt Nam tại Thành phố Hồ Chí Minh (VTV9); phối hợp với Hiệp hội Âm thực Nhật Bản - Việt Nam quảng bá sản phẩm và kết nối phát triển du lịch...* Trung tâm đã thực hiện ban hành Quyết định số 142A/QĐ-TTXX ngày 20/7/2023 về việc điều chuyển, bổ sung kinh phí hoạt động xúc tiến Đầu tư, Thương mại và Du lịch 6 tháng cuối năm 2023.

3.2. Kết quả tổ chức triển khai chế độ tự chủ về thực hiện nhiệm vụ, tổ chức bộ máy, biên chế và tài chính tại đơn vị:

- Căn cứ Thông tư số 51/2023/TT-BTC ngày 17/7/2023 của Bộ Tài chính về việc hướng dẫn xây dựng dự toán ngân sách nhà nước năm 2024, kế hoạch tài chính - ngân sách nhà nước 3 năm 2024-2026;

- Căn cứ Quyết định số 621/QĐ-UBND ngày 11/3/2008 của UBND tỉnh Lâm Đồng về việc thành lập Trung tâm xúc tiến Đầu tư, Thương mại và Du lịch Lâm Đồng; Quyết định số 2097/QĐ-UBND ngày 28/9/2020 của UBND tỉnh Lâm Đồng về việc sửa đổi, bổ sung nhiệm vụ và cơ cấu tổ chức của Trung tâm xúc tiến Đầu tư, Thương mại và Du lịch Lâm Đồng;

- Căn cứ tình hình thực hiện 6 tháng đầu năm 2023, ước thực hiện năm 2023 của Trung tâm;

- Công tác tổ chức bộ máy được quan tâm thường xuyên; việc bố trí và sắp xếp cán bộ, viên chức luôn gắn với năng lực và sở trường.

- Tổng biên chế được giao năm 2023 là 27 người, tổng số lao động thực tế trả lương đến thời điểm 31/7/2023 là 22 người.

- Ngay từ đầu năm 2023, đơn vị đã tiến hành tổ chức Hội nghị cán bộ, viên chức trong đơn vị để triển khai, quán triệt các quy định đến toàn thể cán bộ - viên chức – người lao động; trên cơ sở đó ban hành, điều chỉnh và bổ sung quy chế chi tiêu nội bộ cụ thể cho từng nhiệm vụ đảm bảo đúng quy định của Nhà nước; bên cạnh việc thực hiện tiết kiệm chi, đơn vị có phương án khai thác thêm

các nguồn thu từ hoạt động cung ứng dịch vụ nhằm nâng cao thu nhập cho người lao động và tạo thêm nguồn kinh phí để thực hiện cải cách tiền lương.

II. Dự toán ngân sách nhà nước năm 2024:

- Căn cứ Nghị định số 60/2021/NĐ-CP ngày 21/6/2021 của Chính phủ Quy định cơ chế tự chủ tài chính của đơn vị sự nghiệp công lập; căn cứ Thông tư 171/2014/TT-BTC ngày 14/11/2014 của Bộ Tài chính Hướng dẫn cơ chế tài chính hỗ trợ từ ngân sách nhà nước để thực hiện chương trình xúc tiến Thương mại quốc gia;

- Căn cứ Thông tư liên tịch số 90/2015/TTLT-BTC-BKHĐT ngày 15/6/2015 của Bộ Tài chính – Bộ Kế hoạch và Đầu tư về Hướng dẫn cơ chế quản lý tài chính đối với hoạt động xúc tiến Đầu tư;

- Căn cứ vào nhiệm vụ được giao của đơn vị tại Quyết định thành lập số 621/QĐ-UBND ngày 11/03/2008 của UBND tỉnh Lâm Đồng; Quyết định số 2097/QĐ-UBND ngày 28/9/2020 của UBND tỉnh Lâm Đồng về việc sửa đổi, bổ sung nhiệm vụ và cơ cấu tổ chức của Trung tâm xúc tiến Đầu tư, Thương mại và Du lịch Lâm Đồng;

- Căn cứ tình hình thực hiện dự toán 6 tháng đầu năm 2023, ước thực hiện năm 2023 của Trung tâm;

- Căn cứ Quyết định số 142A/QĐ-TTXX ngày 20/7/2023 của Trung tâm xúc tiến Đầu tư, Thương mại và Du lịch về việc điều chuyển, bổ sung kinh phí hoạt động xúc tiến Đầu tư, Thương mại và Du lịch 6 tháng cuối năm 2023;

- Căn cứ Kế hoạch số 1453/KH-UBND ngày 28/2/2023 của UBND tỉnh về việc thực hiện Nghị quyết số 18-NQ/TU ngày 25/7/2022 của Tỉnh ủy về phát triển du lịch chất lượng cao đến năm 2025, định hướng đến năm 2030 trên địa bàn tỉnh Lâm Đồng;

- Căn cứ Văn bản số 112/TB-UBND ngày 29/3/2023 của UBND tỉnh về việc kết luận của đồng chí Phạm S - Phó Chủ tịch UBND tỉnh tại buổi làm việc về thúc đẩy phục hồi, mở rộng một số đường bay đến sân bay Liên Khương phục vụ thu hút khách du lịch;

- Căn cứ Văn bản số 4190/CTrHT/UBND-TTTHVN ngày 12/5/2023 của UBND tỉnh về việc Chương trình hợp tác tuyên truyền giữa UBND tỉnh Lâm Đồng và Trung tâm Truyền hình Việt Nam tại Thành phố Hồ Chí Minh giai đoạn 2023-2030.

Trung tâm xúc tiến Đầu tư, Thương mại và Du lịch Lâm Đồng xây dựng dự toán thu, chi ngân sách nhà nước năm 2024; cụ thể như sau:

1. Dự toán thu - chi hoạt động dịch vụ:

- Tổng số thu - chi là: 325.000.000 đồng (Bằng chữ: *Ba trăm hai mươi lăm triệu đồng*)

2. Dự toán thu - chi kinh phí thực hiện tự chủ:

- Tổng số thu - chi Ngân sách Nhà nước đảm bảo là: 3.560.000.000 đồng
(Bằng chữ: *Ba tỷ năm trăm sáu mươi triệu đồng*)

3. Dự toán thu - chi kinh phí không thực hiện tự chủ:

- Tổng số thu - chi Ngân sách Nhà nước đảm bảo là: 7.760.000.000 đồng
(Bằng chữ: *Bảy tỷ bảy trăm sáu mươi triệu đồng*)

4. Thuyết minh dự toán thu - chi Ngân sách năm 2024:

a) Thu - chi nguồn thu từ hoạt động dịch vụ:

Căn cứ vào tình hình thực tế các nguồn thu dịch vụ tại đơn vị (*thu hoạt động quảng cáo*) và ước thực hiện năm 2023;

Căn cứ tình hình biến động kinh tế thị trường hiện nay, các doanh nghiệp có xu hướng đăng thông tin quảng cáo sản phẩm trên trang thông tin điện tử và trên các ấn phẩm do Trung tâm thực hiện ngày càng giảm, nhằm đảm bảo hoàn thành nhiệm vụ Trung tâm đăng ký dự toán năm 2024 với mức thu từ hoạt động dịch vụ bằng 0.9% so với năm 2023.

b) Thu - chi ngân sách từ nguồn kinh phí tự chủ:

** Quỹ tiền lương:*

Căn cứ theo Kế hoạch số 100/KH-UBND ngày 04/01/2023 của UBND tỉnh Lâm Đồng về quản lý biên chế công chức, viên chức của chính quyền địa phương, đơn vị sự nghiệp công lập giai đoạn 2022-2026 của tỉnh Lâm Đồng; theo đó Trung tâm được phân bổ 26 biên chế; nâng lương định kỳ trong năm 2024 và được tính trên mức lương cơ sở là 1.800.000 đồng với số kinh phí: 2.666.000.000 đồng.

** Kinh phí chi thường xuyên khác:*

Thực hiện theo tinh thần định mức chi được quy định tại Nghị quyết số 16/2021/NQ-HĐND của HĐND tỉnh Lâm Đồng (tính trên 26 biên chế) với số kinh phí: 894.000.000 đồng.

c) Thu - chi ngân sách từ nguồn kinh phí không tự chủ:

Thực hiện theo tinh thần các đề án, các nhiệm vụ được giao, đảm bảo chương trình xúc tiến nhằm thu hút các nguồn lực đầu tư từ bên ngoài, xúc tiến các hoạt động về thương mại và du lịch của tỉnh, đảm bảo triển khai có hiệu quả hoạt động hỗ trợ doanh nghiệp đáp ứng yêu cầu nhiệm vụ đã được UBND tỉnh giao.

III. Kế hoạch tài chính – ngân sách 3 năm 2024 – 2026:

Thực hiện Văn bản số 1852/STC-NS ngày 25/7/2023 của Sở Tài chính về hướng dẫn xây dựng dự toán ngân sách nhà nước năm 2024 và lập kế hoạch tài chính - ngân sách nhà nước 03 năm.

IV. Biểu mẫu đính kèm:

1. Bảng thanh toán tiền lương tháng 7/2023 của Trung tâm.

2. Mẫu biểu số 05 – Thông tư 342/2016/TT-BTC
3. Mẫu biểu số 13 – Thông tư 69/2017/TT-BTC
4. Mẫu biểu số 19 – Thông tư 69/2017/TT-BTC

Trên đây là báo cáo đánh giá tình hình thực hiện nhiệm vụ NSNN năm 2023 và xây dựng dự toán NSNN năm 2024, kế hoạch tài chính ngân sách 3 năm 2024-2026. Trung tâm xúc tiến Đầu tư, Thương mại và Du lịch Lâm Đồng kính báo cáo Sở Tài chính tỉnh Lâm Đồng quan tâm, xem xét và tổng hợp.

Trân trọng./. *Kia*

Nơi nhận: *Kia*

- Sở Tài Chính (để b/c);
- Ban Giám đốc;
- Các phòng, TT;
- Website <https://dalat-info.gov.vn>;
- Lưu: VT, KT.

GIÁM ĐỐC



Dương Quốc Anh



TỔNG HỢP NHU CẦU CHI NGÂN SÁCH NHÀ NƯỚC GIAI ĐOẠN 03 NĂM 2024-2026

(Kèm theo Báo cáo số 75/BC-TTXX, ngày 07 tháng 8 năm 2023 của Trung tâm)

Đơn vị: Nghìn đồng

STT	NỘI DUNG	NĂM HIỆN HÀNH 2023		DỰ KIẾN NĂM DỰ TOÁN 2024			SO SÁNH NHU CẦU NĂM 2024 VỚI TH NĂM 2023	DỰ KIẾN NĂM 2025			DỰ KIẾN NĂM 2026		
		DỰ TOÁN	ƯỚC THỰC HIỆN	TRÀN CHI ĐƯỢC THÔNG BÁO	NHU CẦU CHI CỦA ĐƠN VỊ	CHÊNH LỆCH TRẦN CHI NHU CẦU		TRÀN CHI ĐƯỢC THÔNG BÁO	NHU CẦU CHI CỦA ĐƠN VỊ	CHÊNH LỆCH TRẦN CHI NHU CẦU	TRÀN CHI ĐƯỢC THÔNG BÁO	NHU CẦU CHI CỦA ĐƠN VỊ	CHÊNH LỆCH TRẦN CHI NHU CẦU
A	B	1	2	3	4	5=3-4	6=4/2	7	8	9=7-8	10	11	12=10-11
A	CHI THƯỜNG XUYÊN	3.136.000	3.136.000	-	3.560.000	-	1.14	-	3.592.000	-	-	3.624.000	-
I	Quỹ tiền lương	2.364.000	2.364.000		2.666.000		1.13		2.690.000			2.714.000	
II	Chi hoạt động thường xuyên	772.000	772.000		894.000		1.16		902.000			910.000	
B	CHI TỪ NGUỒN THU PHÍ ĐƯỢC ĐỂ LẠI CHO ĐƠN VỊ SỬ DỤNG THEO QUY ĐỊNH	-	-	-	-	-	-	-	-	-	-	-	-
C	NHU CẦU CHI CÒN LẠI, SAU KHI TRỪ ĐI SỐ CHI TỪ NGUỒN THU ĐỂ LẠI CHO ĐƠN VỊ SỬ DỤNG (A-B)	3.136.000	3.136.000	-	3.560.000	-	1.14	-	3.592.000	-	-	3.624.000	-
I	Quỹ tiền lương	2.364.000	2.364.000		2.666.000		1.13		2.690.000			2.714.000	
II	Chi hoạt động thường xuyên	772.000	772.000		894.000		1.16		902.000			910.000	
D	CHI KHÔNG THƯỜNG XUYÊN	7.380.000	7.237.115	-	7.760.000	-	1.07	-	8.520.750	-	-	9.047.963	-
I	HOẠT ĐỘNG XÚC TIẾN ĐẦU TƯ VÀ HỖ TRỢ DOANH NGHIỆP	2.250.000	2.250.000	-	2.465.000	-	1.10	-	2.834.750	-	-	3.259.963	-
1	Nghiên cứu tiềm năng, thị trường, xu hướng và đối tác đầu tư: - Khảo sát, làm việc với các nhà đầu tư, các hiệp hội doanh nghiệp trong và ngoài nước, các cơ quan xúc tiến, các tập đoàn, tổng công ty của Việt Nam có tiềm lực tài chính và năng lực chuyên môn hoạt động đa ngành, đa lĩnh vực để kêu gọi đầu tư.. - Làm việc với các tổ chức quốc tế như: JETRO, JICA, KOTRA, EUROCHAM, các đại sứ quán, các tổng lãnh sự quán,... để thu thập các thông tin số liệu, xu hướng đầu tư FDI vào Việt Nam...	50.000	50.000		45.000		0.90		51.750			59.513	



STT	NỘI DUNG	NĂM HIỆN HÀNH 2023		DỰ KIẾN NĂM DỰ TOÁN 2024			SO SÁNH NHU CẦU NĂM 2024 VỚI TH NĂM 2023	DỰ KIẾN NĂM 2025			DỰ KIẾN NĂM 2026		
		DỰ TOÁN	ƯỚC THỰC HIỆN	TRÀN CHI ĐƯỢC THÔNG BÁO	NHU CẦU CHI CỦA ĐƠN VỊ	CHÊNH LỆCH TRẦN CHI NHU CẦU		TRÀN CHI ĐƯỢC THÔNG BÁO	NHU CẦU CHI CỦA ĐƠN VỊ	CHÊNH LỆCH TRẦN CHI NHU CẦU	TRÀN CHI ĐƯỢC THÔNG BÁO	NHU CẦU CHI CỦA ĐƠN VỊ	CHÊNH LỆCH TRẦN CHI NHU CẦU
A	B	1	2	3	4	5=3-4	6=4/2	7	8	9=7-8	10	11	12=10-11
2	<p>Xây dựng hình ảnh, tuyên truyền, quảng bá, giới thiệu về môi trường, chính sách, tiềm năng, cơ hội và kết nối đầu tư:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Tham dự các hội nghị, hội thảo xúc tiến đầu tư do các Bộ, ngành Trung ương, địa phương tổ chức. - Tổ chức hội nghị xúc tiến đầu tư, liên kết tổ chức diễn đàn xúc tiến đầu tư theo vùng và tại các thành phố lớn. - Phối hợp tổ chức đoàn đi khảo sát, nghiên cứu, xúc tiến trong nước và nước ngoài. - Đặt hàng các cơ quan truyền thông viết bài, làm phóng sự trên báo chí, truyền hình. - Tổ chức các hoạt động xúc tiến, kết nối theo chuyên đề với các đối tác trong và ngoài nước. - Liên kết website xúc tiến đầu tư, quảng bá, kết nối thông tin xúc tiến đầu tư với các nhà đầu tư thông qua các ứng dụng trên điện thoại thông minh như zalo, viber,... 	300.000	300.000		800.000		2.67		920.000			1.058.000	
3	<p>Hỗ trợ, hướng dẫn, tạo thuận lợi cho hoạt động đầu tư:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Khảo sát, lấy ý kiến doanh nghiệp - Duy trì cơ chế đối thoại thường xuyên giữa lãnh đạo UBND tỉnh, các sở, ban, ngành với nhà đầu tư (01 lần/tháng). - Hội thảo phân tích chỉ số năng lực cạnh tranh cấp tỉnh PCI. - Phối hợp tổ chức và tham gia các Hội nghị đối thoại với doanh nghiệp theo chuyên đề, theo lĩnh vực, theo khu vực, địa bàn. - Tổ chức và tham gia các hội nghị tuyên truyền, phổ biến các chính sách liên quan đến lĩnh vực: thuế, tín dụng, lao động, đất đai, khoáng sản,... - Hội nghị tôn vinh doanh nhân, doanh nghiệp nhân Ngày Doanh nhân Việt Nam. - Thực hiện các nhiệm vụ của Tổ công tác đối thoại và tháo gỡ khó khăn cho doanh nghiệp,... 	400.000	400.000		330.000		0.83		379.500			436.425	
4	<p>Xây dựng hệ thống thông tin và cơ sở dữ liệu phục vụ cho hoạt động xúc tiến đầu tư:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Thu thập, hệ thống hóa các số liệu, môi trường trường đầu tư, pháp luật chính sách, thủ tục đầu tư, tiềm năng, cơ hội và đối tác đầu tư. - Xây dựng các ấn phẩm số. - Dịch thuật, cung cấp thông tin về pháp luật, chính sách, thủ tục đầu tư, môi trường, tiềm năng, cơ hội đầu tư,... 	200.000	200.000		60.000		0.30		69.000			79.350	

STT	NỘI DUNG	NĂM HIỆN HÀNH 2023		DỰ KIẾN NĂM DỰ TOÁN 2024			SỐ SÁNH NHU CẦU NĂM 2024 VỚI TH NĂM 2023	DỰ KIẾN NĂM 2025			DỰ KIẾN NĂM 2026		
		DỰ TOÁN	ƯỚC THỰC HIỆN	TRÀN CHI ĐƯỢC THÔNG BÁO	NHU CẦU CHI CỦA ĐƠN VỊ	CHÊNH LỆCH TRÀN CHI NHU CẦU		TRÀN CHI ĐƯỢC THÔNG BÁO	NHU CẦU CHI CỦA ĐƠN VỊ	CHÊNH LỆCH TRÀN CHI NHU CẦU	TRÀN CHI ĐƯỢC THÔNG BÁO	NHU CẦU CHI CỦA ĐƠN VỊ	CHÊNH LỆCH TRÀN CHI NHU CẦU
A	B	1	2	3	4	5=3-4	6=4/2	7	8	9=7-8	10	11	12=10-11
5	<p>Xây dựng danh mục dự án thu hút đầu tư:</p> <ul style="list-style-type: none"> Thu thập thông tin, khảo sát dự án đầu tư, hình thành danh mục dự án kêu gọi đầu tư và biên tập nội dung chi tiết (tiền khả thi) dự án ưu tiên kêu gọi đầu tư theo từng năm trên cơ sở danh mục dự án được ban hành. Cung cấp thông tin về dự án kêu gọi đầu tư trên Bản đồ số đầu tư để kêu gọi đầu tư. Rà soát, bổ sung và đưa ra khỏi danh mục những dự án không còn phù hợp... 	100.000	100.000		110.000		1.10		126.500			145.475	
6	<p>Xây dựng các ấn phẩm, tài liệu phục vụ cho hoạt động xúc tiến đầu tư:</p> <ul style="list-style-type: none"> Dịch thuật, in ấn các dự án thu hút đầu tư theo chương trình kế hoạch của tỉnh; photo, in ấn và dịch các tài liệu xúc tiến đầu tư phục vụ làm việc nhà đầu tư trong và ngoài nước. In ấn các bản đồ quy hoạch vùng, quy hoạch phân khu, quy hoạch đất đai... đối với một số dự án. Xuất bản và phát hành các video, clip giới thiệu về tiềm năng, thế mạnh của tỉnh Lâm Đồng và giới thiệu thông tin về các doanh nghiệp Lâm Đồng... Xuất bản ấn phẩm xúc tiến đầu tư (Việt, Anh, Hàn, Nhật,...) Xuất bản ấn phẩm thu hút đầu tư vào các khu, cụm công nghiệp, cảm nang xúc tiến đầu tư, danh mục dự án kêu gọi đầu tư, hướng dẫn thủ tục đầu tư nguồn vốn ngoài ngân sách (Việt, Anh, Hàn, Nhật,...). Xuất bản Card - USB dữ liệu về đầu tư, hoạt động thu hút đầu tư trên bản đồ số. Biên tập và xuất bản Ấn phẩm "Lâm Đồng tiềm năng và cơ hội hợp tác đầu tư, kinh doanh". Tập gấp tuyên truyền Quy định trình tự thủ tục, cơ chế chính sách thu hút đầu tư vào tỉnh Lâm Đồng. Trang bị các thiết bị, công cụ,... phục vụ hoạt động xúc tiến và kết nối đầu tư. Quà tặng, đồ lưu niệm... 	500.000	500.000		800.000		1.60		920.000			1.058.000	
7	<p>Đào tạo, tập huấn, tăng cường năng lực về xúc tiến đầu tư:</p> <ul style="list-style-type: none"> Tổ chức và tham gia các lớp đào tạo, tập huấn kỹ năng xúc tiến đầu tư cho cán bộ quản lý nhà nước và các doanh nghiệp. Tham gia và phối hợp tổ chức các nội dung liên quan đến hoạt động khởi nghiệp. Hội nghị giao ban, trao đổi kinh nghiệm xúc tiến đầu tư với các tỉnh,... 	400.000	400.000		200.000		0.50		230.000			264.500	

1
2
3
4
5
6
7
8
9
10
11
12
13
14
15
16
17
18
19
20
21
22
23
24
25
26
27
28
29
30
31
32
33
34
35
36
37
38
39
40
41
42
43
44
45
46
47
48
49
50
51
52
53
54
55
56
57
58
59
60
61
62
63
64
65
66
67
68
69
70
71
72
73
74
75
76
77
78
79
80
81
82
83
84
85
86
87
88
89
90
91
92
93
94
95
96
97
98
99
100
101
102
103
104
105
106
107
108
109
110
111
112
113
114
115
116
117
118
119
120
121
122
123
124
125
126
127
128
129
130
131
132
133
134
135
136
137
138
139
140
141
142
143
144
145
146
147
148
149
150
151
152
153
154
155
156
157
158
159
160
161
162
163
164
165
166
167
168
169
170
171
172
173
174
175
176
177
178
179
180
181
182
183
184
185
186
187
188
189
190
191
192
193
194
195
196
197
198
199
200

STT	NỘI DUNG	NĂM HIỆN HÀNH 2023		DỰ KIẾN NĂM DỰ TOÁN 2024			SO SÁNH NHU CẦU NĂM 2024 VỚI TH NĂM 2023	DỰ KIẾN NĂM 2025			DỰ KIẾN NĂM 2026		
		DỰ TOÁN	ƯỚC THỰC HIỆN	TRÀN CHI ĐƯỢC THÔNG BÁO	NHU CẦU CHI CỦA ĐƠN VỊ	CHÊNH LỆCH TRÀN CHI NHU CẦU		TRÀN CHI ĐƯỢC THÔNG BÁO	NHU CẦU CHI CỦA ĐƠN VỊ	CHÊNH LỆCH TRÀN CHI NHU CẦU	TRÀN CHI ĐƯỢC THÔNG BÁO	NHU CẦU CHI CỦA ĐƠN VỊ	CHÊNH LỆCH TRÀN CHI NHU CẦU
A	B	1	2	3	4	5=3-4	6=4/2	7	8	9=7-8	10	11	12=10-11
8	Hợp tác trong nước và quốc tế về xúc tiến đầu tư: - Tổ chức các đoàn đi khảo sát, nghiên cứu, học tập kinh nghiệm xúc tiến đầu tư tại một số địa phương trong nước và nước ngoài. - Triển khai, thực hiện có hiệu quả các chương trình hợp tác phát triển kinh tế - xã hội với các tỉnh, thành phố trong cả nước. - Thực hiện các nội dung trong Chương trình/Thỏa thuận hợp tác giữa UBND tỉnh với các trường đại học, cao đẳng, ... - Tăng cường trao đổi thông tin với Tham tán Đại sứ quán của Việt Nam phụ trách xúc tiến đầu tư tại các quốc gia, ...	300.000	300.000		120.000		0.40		138.000			158.700	
II	HOẠT ĐỘNG XÚC TIẾN THƯƠNG MẠI	1.620.000	1.620.000	-	1.685.000	-	1.04	-	1.685.000	-	-	1.685.000	-
1	Công tác tuyên truyền, quảng bá	105.000	105.000	-	105.000	-	1.00	-	105.000	-	-	105.000	-
1.1	Thiết kế, in ấn và phát hành Danh bạ doanh nghiệp thương mại (700 ấn phẩm bằng tiếng Việt và 300 ấn phẩm bằng tiếng Anh)	80.000	80.000		80.000	-	1.00		80.000	-		80.000	-
1.2	Thiết kế, in ấn và phát hành tập gấp tiềm năng thương mại (1000 ấn phẩm bằng song ngữ Việt-Anh)	15.000	15.000		15.000	-	1.00		15.000	-		15.000	-
1.3	Khảo sát thu thập cập nhật thông tin trong tỉnh	10.000	10.000		10.000	-	1.00		10.000	-		10.000	-
2	Tham gia các kỳ Hội chợ trong nước	650.000	650.000	-	710.000	-	1.09	-	710.000	-	-	710.000	-
2.1	Tham gia Hội chợ triển lãm Khu vực Miền Trung, Tây Nguyên (02 Hội chợ)	150.000	150.000		170.000		1.13		170.000			170.000	
2.2	Tham gia Hội chợ khu vực triển lãm thương mại tại Hà Nội và Khu vực phía Bắc (01-02 Hội chợ)	180.000	180.000		200.000		1.11		200.000			200.000	
2.3	Tham gia Hội chợ triển lãm thương mại khu vực phía Nam (Vùng Đồng bằng Sông Cửu Long 01-02 Hội chợ)	150.000	150.000		170.000		1.13		170.000			170.000	
2.4	Tham gia Hội chợ nông nghiệp công nghệ cao tại Thành phố Hồ Chí Minh hoặc Foodxpo	170.000	170.000		170.000		1.00		170.000			170.000	-
3	Tổ chức hội chợ, phiên chợ, tuần nông sản Lâm Đồng với quy mô từ 20-25 doanh nghiệp, hợp tác xã trong nước	140.000	130.000	-	170.000	-	1.31	-	170.000	-	-	170.000	-
4	Khảo sát thị trường	225.000	225.000	-	180.000	-	0.80	-	180.000	-	-	180.000	-
4.1	Tổ chức từ đoàn doanh nghiệp, hợp tác xã với số lượng từ 25-35 đơn vị đi nghiên cứu, khảo sát thị trường, kết nối giao thương trong nước	180.000	180.000		130.000		0.72		130.000			130.000	
4.2	Tổ chức đón các nhà phân phối, xuất nhập khẩu trong và ngoài nước đến Lâm Đồng tìm kiếm hợp tác thu mua và phân phối sản phẩm	45.000	45.000		50.000		1.11		50.000			50.000	
5	Tổ chức, tham gia Hội nghị xúc tiến thương mại; kết nối giao thương	370.000	370.000	-	220.000	-	0.59	-	220.000	-	-	220.000	-
5.1	Tổ chức hội nghị kết nối giao thương trực tiếp giữa doanh nghiệp, hợp tác xã của Lâm Đồng với các nhà phân phối, tiêu thụ sản phẩm tại các tỉnh, thành trong nước; kết hợp nghiên cứu khảo sát thị trường.	280.000	280.000		130.000		0.46		130.000			130.000	
5.2	Tổ chức đưa từ 02-03 đoàn doanh nghiệp, hợp tác xã đi tham gia các chương trình hội nghị, hội thảo do các bộ, ngành và các địa phương tổ chức.	70.000	70.000		70.000	-	1.00		70.000			70.000	
5.3	Tham gia hội nghị, hội thảo trong nước liên quan đến công tác xúc tiến thương mại do các Bộ, ngành và các địa phương tổ chức.	20.000	20.000		20.000	-	1.00		20.000			20.000	

STT	NỘI DUNG	NĂM HIỆN HÀNH 2023		DỰ KIẾN NĂM DỰ TOÁN 2024			SỐ SÁNH NHU CẦU NĂM 2024 VỚI TH NĂM 2023	DỰ KIẾN NĂM 2025			DỰ KIẾN NĂM 2026		
		DỰ TOÁN	ƯỚC THỰC HIỆN	TRÀN CHI ĐƯỢC THÔNG BÁO	NHU CẦU CHI CỦA ĐƠN VỊ	CHÊNH LỆCH TRẦN CHI NHU CẦU		TRÀN CHI ĐƯỢC THÔNG BÁO	NHU CẦU CHI CỦA ĐƠN VỊ	CHÊNH LỆCH TRẦN CHI NHU CẦU	TRÀN CHI ĐƯỢC THÔNG BÁO	NHU CẦU CHI CỦA ĐƠN VỊ	CHÊNH LỆCH TRẦN CHI NHU CẦU
A	B	1	2	3	4	5=3-4	6=4/2	7	8	9=7-8	10	11	12=10-11
6	Tổ chức Chương trình đưa hàng Việt về miền Núi, nông thôn (Tổ chức phiên chợ/năm)	130.000	140.000		300.000		2.14		300.000			300.000	
III	HOẠT ĐỘNG XÚC TIẾN DU LỊCH	2.250.000	2.250.000	-	2.360.000	-	1.05	-	2.740.000	-	-	2.840.000	-
1	Công tác thông tin, tuyên truyền, quảng bá	1.230.000	1.167.000	-	1.510.000	-	1.29	-	1.620.000	-	-	1.670.000	-
1.1	Khảo sát, thu thập thông tin, phục vụ quảng bá, xúc tiến du lịch	10.000	10.000		10.000		1.00		10.000			10.000	
1.2	Xuất bản các ấn phẩm (ấn phẩm giấy và ấn phẩm điện tử), tờ rơi, video clip phục vụ công tác tuyên truyền quảng bá du lịch Đà Lạt - Lâm Đồng (ngôn ngữ Việt - Anh và các ngôn ngữ khác tùy tình hình thực tế)	460.000	346.600		350.000		1.01		400.000			400.000	
1.3	Tuyên truyền, quảng bá du lịch Đà Lạt - Lâm Đồng trên một số kênh mạng xã hội và các trang thông tin điện tử về du lịch uy tín như: Youtube, Facebook, Tiktok, liên kết Website của Cục Du lịch Quốc Gia Việt Nam, xây dựng mô hình gian hàng số	120.000	201.500		300.000		1.49		350.000			350.000	
1.4	Tuyên truyền, quảng bá du lịch Lâm Đồng trên các chuyến bay trong nước và quốc tế của các Hãng hàng không Vietnam Airlines, VietJet Air, Bamboo Airways..... chủ yếu tập trung tuyên truyền trên các chuyến bay quốc tế	210.000	291.900		300.000		1.03		350.000			400.000	
1.5	Thực hiện sản xuất chương trình, phóng sự ngắn quảng bá du lịch Lâm Đồng và phát sóng trên kênh truyền hình VTV9 Trung tâm truyền hình Tp. Hồ Chí Minh	-	70.000		135.000		1.93		140.000			140.000	
1.6	Pano tuyên truyền các sự kiện của Tỉnh năm 2024 (sửa chữa, nâng cấp, làm mới.....)	180.000	168.000		165.000		0.98		170.000			170.000	
1.7	Cập nhật thông tin, xây dựng mô hình cơ sở dữ liệu thị trường khách quốc tế	-	-		100.000								
1.8	Phát sóng quảng bá video clip du lịch Lâm Đồng trên kênh truyền hình nước ngoài tại Việt Nam, truyền hình Việt Nam phát sóng nước ngoài (VTV4) và kênh truyền hình online nước ngoài	-	-		150.000				200.000			200.000	
1.9	Tổ chức cuộc thi thiết kế biểu tượng (Logo) và khẩu hiệu cổ động (Slogan) về du lịch của tỉnh Lâm Đồng (chuyển sang thực hiện nhiệm vụ khác)	150.000	-		-				-			-	
1.10	Xây dựng cơ sở dữ liệu thương hiệu và hình ảnh du lịch Lâm Đồng	100.000	79.000		-		0.00		-			-	
2	Tham gia, tổ chức các hội chợ, hội nghị trong nước; đón các đoàn famtrip trong và ngoài nước và các chuyến bay quốc tế đến Lâm Đồng; các lớp đào tạo, tập huấn...	1.020.000	1.083.000	-	850.000	-	0.78	-	1.120.000	-	-	1.170.000	-

STU
 VA
 NG

STT	NỘI DUNG	NĂM HIỆN HÀNH 2023		DỰ KIẾN NĂM DỰ TOÁN 2024			SO SÁNH NHU CẦU NĂM 2024 VỚI TH NĂM 2023	DỰ KIẾN NĂM 2025			DỰ KIẾN NĂM 2026		
		DỰ TOÁN	ƯỚC THỰC HIỆN	TRÀN CHI ĐƯỢC THÔNG BÁO	NHU CẦU CHI CỦA ĐƠN VỊ	CHÊNH LỆCH TRÀN CHI NHU CẦU		TRÀN CHI ĐƯỢC THÔNG BÁO	NHU CẦU CHI CỦA ĐƠN VỊ	CHÊNH LỆCH TRÀN CHI NHU CẦU	TRÀN CHI ĐƯỢC THÔNG BÁO	NHU CẦU CHI CỦA ĐƠN VỊ	CHÊNH LỆCH TRÀN CHI NHU CẦU
A	B	1	2	3	4	5=3-4	6=4/2	7	8	9=7-8	10	11	12=10-11
2.1	Tham gia các hội chợ triển lãm chuyên ngành và các sự kiện du lịch tại các thị trường trọng điểm trong nước (Tp.HCM, Hà Nội, Đà Nẵng, Cần Thơ, Khánh Hòa và một số tỉnh thành khác trong nước ...).	500.000	563.000		500.000		0.89		600.000			600.000	
2.2	Tổ chức, tham gia hội nghị, hội thảo, hội chợ và chương trình giới thiệu du lịch, văn hóa, ẩm thực Lâm Đồng tại nước ngoài	100.000	100.000		150.000		1.50		200.000			220.000	
2.3	Phối hợp tổ chức đón các đoàn khảo sát du lịch, báo chí trong nước, quốc tế và đón các chuyến bay quốc tế đến Đà Lạt - Lâm Đồng đến khảo sát du lịch Đà Lạt - Lâm Đồng	100.000	100.000		-		0.00		-			-	
2.4	Tổ chức đoàn nghiên cứu và hỗ trợ doanh nghiệp du lịch khảo sát thị trường điểm đến, kết nối tour tuyến tại các thị trường du lịch trong nước	120.000	120.000		-		0.00		-			-	
2.5	Tổ chức hội thảo chuyên đề chuyển đổi số về công tác xúc tiến du lịch								100.000			100.000	
2.6	Phối hợp đón các chuyến bay đến Lâm Đồng				30.000				50.000			50.000	
2.7	Tham gia các hội nghị, hội thảo về du lịch, chương trình sơ kết, liên kết với các địa phương trong nước; bồi dưỡng nghiệp vụ chuyên môn cho viên chức làm công tác quảng bá, xúc tiến du lịch	50.000	50.000		20.000		0.40		20.000			30.000	
2.8	Tham gia các sự kiện hàng năm của Tỉnh; tổ chức đón các đoàn khách đến làm việc theo chỉ đạo của UBND tỉnh	50.000	50.000		20.000		0.40		20.000			20.000	
2.9	Tổ chức các hội nghị, hội thảo xúc tiến du lịch Lâm Đồng gắn với Hội nghị liên kết hợp tác phát triển vùng	100.000	100.000		130.000		1.30		130.000			150.000	
IV	HOẠT ĐỘNG CỦA TRUNG TÂM THÔNG TIN VÀ HỖ TRỢ KHÁCH DU LỊCH	1.260.000	1.117.115	-	1.250.000	-	1.12	-	1.261.000	-	-	1.263.000	-
1	Hỗ trợ khách du lịch	292.000	107.200	-	45.000	-	0.42	-	45.000	-	-	45.000	-
1.1	Khảo sát thu thập thông tin	10.000	10.000				0.00						
1.2	Làm thêm giờ (các ngày Lễ, Tết)	32.000											
1.3	Bản đồ điện tử du lịch tỉnh Lâm Đồng	190.000	60.000				0.00						
1.4	Thực hiện thay nội dung và bảo dưỡng trụ cabin tại thành phố Đà Lạt	30.000	18.000		20.000		1.11		20.000			20.000	
1.5	Chi phí hệ thống tin tại sân bay Liên Khương	30.000	19.200		25.000		1.30		25.000			25.000	
1.6	Chi phí điện thoại, internet												
2	Đặc san Dalat Info	885.000	838.735	-	1.077.000	-	1.28	-	1.088.000	-	-	1.090.000	-
2.1	In ấn Đặc san Dalat Info	585.000	515.712		660.000		1.28		660.000			660.000	
2.2	Chi phí nhuận bút, nhuận ảnh	280.000	307.200		352.000		1.15		360.000			360.000	
2.3	Chi phí dịch thuật, phát hành đặc san				45.000				48.000			50.000	
2.4	Tổ chức gặp mặt ngày báo chí Việt Nam (21/6)	20.000	15.823		20.000		1.26		20.000			20.000	
3	Website https://dalat-info.gov.vn	43.000	42.580	-	43.000	-	1.01	-	43.000	-	-	43.000	-
3.1	Chi phí tên miền https://dalat-info.gov.vn	1.000	1.000		1.000		1.00		1.000			1.000	

STT	NỘI DUNG	NĂM HIỆN HÀNH 2023		DỰ KIẾN NĂM DỰ TOÁN 2024			SO SÁNH NHU CẦU NĂM 2024 VỚI TH NĂM 2023	DỰ KIẾN NĂM 2025			DỰ KIẾN NĂM 2026		
		DỰ TOÁN	ƯỚC THỰC HIỆN	TRÀN CHI ĐƯỢC THÔNG BÁO	NHU CẦU CHI CỦA ĐƠN VỊ	CHÊNH LỆCH TRÀN CHI NHU CẦU		TRÀN CHI ĐƯỢC THÔNG BÁO	NHU CẦU CHI CỦA ĐƠN VỊ	CHÊNH LỆCH TRÀN CHI NHU CẦU	TRÀN CHI ĐƯỢC THÔNG BÁO	NHU CẦU CHI CỦA ĐƠN VỊ	CHÊNH LỆCH TRÀN CHI NHU CẦU
A	B	1	2	3	4	5=3-4	6=4/2	7	8	9=7-8	10	11	12=10-11
3.2	Lưu trữ trang thông tin điện tử https://dalat-info.gov.vn	42.000	41.580		42.000		1.01		42.000			42.000	
4	Lưu trữ phần mềm cơ sở dữ liệu doanh nghiệp tỉnh Lâm Đồng	10.000	8.800		10.000		1.14		10.000			10.000	
5	Chi phí mua thông tin với các cơ quan ban ngành	30.000	10.000				0.00						
6	Phối hợp với VTV9		45.000		75.000		1.67		75.000			75.000	
6.1	Thực hiện phóng sự giới thiệu, quảng bá sự kiện, lễ hội của tỉnh Lâm Đồng (Thời lượng 5-7phút)		45.000		45.000		1.00		45.000			45.000	
6.2	Thực hiện đưa tin về sự kiện xúc tiến đầu tư, thương mại và du lịch của tỉnh (3 tin/năm, mỗi tin thời lượng dưới 1 phút)				30.000				30.000			30.000	
7	Nâng cấp Website Dalat-Info phục vụ công tác chỉ đạo điều hành		64.800										

Lâm Đồng, ngày 07 tháng 8 năm 2023



DỰ TOÁN THU, CHI NGÂN SÁCH NHÀ NƯỚC NĂM 2024
 (Kèm theo Báo cáo số 75/BC-TTXX, ngày 07 tháng 8 năm 2023 của Trung tâm)

Đơn vị: Nghìn đồng

STT	CHỈ TIÊU	Thực hiện năm 2022	Năm 2023		Dự toán năm 2024
			Dự toán	Ước thực hiện	
A	B	1	2	3	4
A	Tổng số thu, chi hoạt động dịch vụ				
I	Số thu	520.000	355.000	355.000	325.000
II	Số chi	520.000	355.000	355.000	325.000
	- Chi hoạt động dịch vụ (Bao gồm cả khoản thuế phải nộp)	214.880	213.000	213.000	195.000
	- Tiết kiệm 40% thực hiện cải cách tiền lương	122.048	56.800	56.800	52.000
	- Bổ sung chi thường xuyên, trích lập các quỹ	183.072	85.200	85.200	78.000
B	Dự toán chi ngân sách nhà nước	7.874.856	10.516.000	10.458.115	11.320.000
B.1	KINH PHÍ THỰC HIỆN TỰ CHỦ	3.191.800	3.136.000	3.221.000	3.560.000
I	Quỹ tiền lương	2.458.000	2.364.000	2.449.000	2.666.000
1	Lương và phụ cấp (26 biên chế; mức lương cơ sở 1.800.000 đồng)	2.009.273	1.946.000	1.994.000	2.128.000
2	Các khoản BHXH, BHYT, BHTN, KPCĐ (26 biên chế; mức lương cơ sở 1.800.000 đồng; 23,5%)	448.727	418.000	455.000	486.000
3	Nâng lương 2024 (tính bằng 2% trên tổng quỹ lương theo Nghị quyết số 20/2016/NQ-HĐND)				52.000
II	Chi hoạt động thường xuyên (10 biên chế x 39trđ/biên chế/năm + 10 biên chế x 33trđ/biên chế/năm + 6 biên chế x 29trđ/biên chế/năm)	733.800	772.000	772.000	894.000
B.2	KINH PHÍ KHÔNG THỰC HIỆN TỰ CHỦ	4.683.056	7.380.000	7.237.115	7.760.000
I	HOẠT ĐỘNG XÚC TIẾN ĐẦU TƯ VÀ HỖ TRỢ DOANH NGHIỆP	1.074.436	2.250.000	2.250.000	2.465.000
1	Nghiên cứu tiềm năng, thị trường, xu hướng và đối tác đầu tư: - Khảo sát, làm việc với các nhà đầu tư, các hiệp hội doanh nghiệp trong và ngoài nước, các cơ quan xúc tiến, các tập đoàn, tổng công ty của Việt Nam có tiềm lực tài chính và năng lực chuyên môn hoạt động đa ngành, đa lĩnh vực để kêu gọi đầu tư.. - Làm việc với các tổ chức quốc tế như: JETRO, JICA, KOTRA, EUROCHAM, các đại sứ quán, các tổng lãnh sự quán,... để thu thập các thông tin số liệu, xu hướng đầu tư FDI vào Việt Nam...		50.000	50.000	45.000



STT	CHỈ TIÊU	Thực hiện năm 2022	Năm 2023		Dự toán năm 2024
			Dự toán	Ước thực hiện	
A	B	1	2	3	4
2	<p>Xây dựng hình ảnh, tuyên truyền, quảng bá, giới thiệu về môi trường, chính sách, tiềm năng, cơ hội và kết nối đầu tư:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Tham dự các hội nghị, hội thảo xúc tiến đầu tư do các Bộ, ngành Trung ương, địa phương tổ chức. - Tổ chức hội nghị xúc tiến đầu tư, liên kết tổ chức diễn đàn xúc tiến đầu tư theo vùng và tại các thành phố lớn. - Phối hợp tổ chức đoàn đi khảo sát, nghiên cứu, xúc tiến trong nước và nước ngoài. - Đặt hàng các cơ quan truyền thông viết bài, làm phóng sự trên báo chí, truyền hình. - Tổ chức các hoạt động xúc tiến, kết nối theo chuyên đề với các đối tác trong và ngoài nước. - Liên kết website xúc tiến đầu tư; quảng bá, kết nối thông tin xúc tiến đầu tư với các nhà đầu tư thông qua các ứng dụng trên điện thoại thông minh như zalo, viber,... 		300.000	300.000	800.000
3	<p>Hỗ trợ, hướng dẫn, tạo thuận lợi cho hoạt động đầu tư:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Khảo sát, lấy ý kiến doanh nghiệp - Duy trì cơ chế đối thoại thường xuyên giữa lãnh đạo UBND tỉnh, các sở, ban, ngành với doanh nghiệp nhà đầu tư (01 lần/tháng). - Hội thảo phân tích chỉ số năng lực cạnh tranh cấp tỉnh PCI. - Phối hợp tổ chức và tham gia các Hội nghị đối thoại với doanh nghiệp theo chuyên đề, theo lĩnh vực, theo khu vực, địa bàn. - Tổ chức và tham gia các hội nghị tuyên truyền, phổ biến các chính sách liên quan đến lĩnh vực: thuế, tín dụng, lao động, đất đai, khoáng sản,... - Hội nghị tôn vinh doanh nhân, doanh nghiệp nhân Ngày Doanh nhân Việt Nam. - Thực hiện các nhiệm vụ của Tổ công tác đối thoại và tháo gỡ khó khăn cho doanh nghiệp,... 		400.000	400.000	330.000
4	<p>Xây dựng hệ thống thông tin và cơ sở dữ liệu phục vụ cho hoạt động xúc tiến đầu tư:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Thu thập, hệ thống hóa các số liệu, môi trường trường đầu tư; pháp luật chính sách, thủ tục đầu tư, tiềm năng, cơ hội và đối tác đầu tư. - Xây dựng các ấn phẩm số. - Dịch thuật, cung cấp thông tin về pháp luật, chính sách, thủ tục đầu tư, môi trường, tiềm năng, cơ hội đầu tư,... 		200.000	200.000	60.000
5	<p>Xây dựng danh mục dự án thu hút đầu tư:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Thu thập thông tin, khảo sát dự án đầu tư, hình thành danh mục dự án kêu gọi đầu tư và biên tập nội dung chi tiết (tiền khả thi) dự án ưu tiên kêu gọi đầu tư theo từng năm trên cơ sở danh mục dự án được ban hành. - Cung cấp thông tin về dự án kêu gọi đầu tư trên Bản đồ số đầu tư để kêu gọi đầu tư. - Rà soát, bổ sung và đưa ra khỏi danh mục những dự án không còn phù hợp 		100.000	100.000	110.000

STT	CHỈ TIÊU	Thực hiện năm 2022	Năm 2023		Dự toán năm 2024
			Dự toán	Ước thực hiện	
A	B	1	2	3	4
6	<p>Xây dựng các ấn phẩm, tài liệu phục vụ cho hoạt động xúc tiến đầu tư:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Dịch thuật, in ấn các dự án thu hút đầu tư theo chương trình kế hoạch của tỉnh; photo, in ấn và dịch các tài liệu xúc tiến đầu tư phục vụ làm việc nhà đầu tư trong và ngoài nước. - In ấn các bản đồ quy hoạch vùng, quy hoạch phân khu, quy hoạch đất đai... đối với một số dự án. - Xuất bản và phát hành các video, clip giới thiệu về tiềm năng, thế mạnh của tỉnh Lâm Đồng và giới thiệu thông tin về các doanh nghiệp Lâm Đồng... - Xuất bản ấn phẩm xúc tiến đầu tư (Việt, Anh, Hàn, Nhật,...) - Xuất bản ấn phẩm thu hút đầu tư vào các khu, cụm công nghiệp, cụm năng xúc tiến đầu tư, danh mục dự án kêu gọi đầu tư, hướng dẫn thủ tục đầu tư nguồn vốn ngoài ngân sách (Việt, Anh, Hàn, Nhật,...). - Xuất bản Card - USB dữ liệu về đầu tư; hoạt động thu hút đầu tư trên bản đồ số. - Biên tập và xuất bản Ấn phẩm "Lâm Đồng tiềm năng và cơ hội hợp tác đầu tư, kinh doanh". - Tập gấp tuyên truyền Quy định trình tự thủ tục, cơ chế chính sách thu hút đầu tư vào tỉnh Lâm Đồng. - Trang bị các thiết bị, công cụ,... phục vụ hoạt động xúc tiến và kết nối đầu tư. - Quà tặng, đồ lưu niệm... 		500.000	500.000	800.000
7	<p>Đào tạo, tập huấn, tăng cường năng lực về xúc tiến đầu tư:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Tổ chức và tham gia các lớp đào tạo, tập huấn kỹ năng xúc tiến đầu tư cho cán bộ quản lý nhà nước và các doanh nghiệp. - Tham gia và phối hợp tổ chức các nội dung liên quan đến hoạt động khởi nghiệp. - Hội nghị giao ban, trao đổi kinh nghiệm xúc tiến đầu tư với các tỉnh,... 		400.000	400.000	200.000
8	<p>Hợp tác trong nước và quốc tế về xúc tiến đầu tư:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Tổ chức các đoàn đi khảo sát, nghiên cứu, học tập kinh nghiệm xúc tiến đầu tư tại một số địa phương trong nước và nước ngoài. - Triển khai, thực hiện có hiệu quả các chương trình hợp tác phát triển kinh tế - xã hội với các tỉnh, thành phố trong cả nước. - Thực hiện các nội dung trong Chương trình/Thỏa thuận hợp tác giữa UBND tỉnh với các trường đại học, cao đẳng,... - Tăng cường trao đổi thông tin với Tham tán Đại sứ quán của Việt Nam phụ trách xúc tiến đầu tư tại các quốc gia,... 		300.000	300.000	120.000
II	HOẠT ĐỘNG XÚC TIẾN THƯƠNG MẠI	998.146	1.620.000	1.620.000	1.685.000
1	Công tác tuyên truyền, quảng bá	-	105.000	105.000	105.000

STT	CHỈ TIÊU	Thực hiện năm 2022	Năm 2023		Dự toán năm 2024
			Dự toán	Ước thực hiện	
A	B	1	2	3	4
1.1	Thiết kế, in ấn và phát hành Danh bạ doanh nghiệp thương mại (700 ấn phẩm bằng tiếng Việt và 300 ấn phẩm bằng tiếng Anh)		80.000	80.000	80.000
1.2	Thiết kế, in ấn và phát hành tập gấp tiềm năng thương mại (1.000 ấn phẩm bằng song ngữ Việt-Anh)		15.000	15.000	15.000
1.3	Khảo sát thu thập cập nhật thông tin trong tỉnh		10.000	10.000	10.000
2	Tham gia các kỳ Hội chợ trong nước	-	650.000	650.000	710.000
2.1	Tham gia Hội chợ triển lãm Khu vực Miền Trung, Tây Nguyên (02 Hội chợ)		150.000	150.000	170.000
2.2	Tham gia Hội chợ khu vực triển lãm thương mại tại Hà Nội và Khu vực phía Bắc (01-02 Hội chợ)		180.000	180.000	200.000
2.3	Tham gia Hội chợ triển lãm thương mại khu vực phía Nam (Vùng Đồng bằng Sông Cửu Long 01-02 Hội chợ)		150.000	150.000	170.000
2.4	Tham gia Hội chợ nông nghiệp công nghệ cao tại Thành phố Hồ Chí Minh hoặc Foodxepo		170.000	170.000	170.000
3	Tổ chức hội chợ, phiên chợ, tuần nông sản Lâm Đồng với quy mô từ 20-25 doanh nghiệp, hợp tác xã trong nước	-	140.000	130.000	170.000
4	Khảo sát thị trường	-	225.000	225.000	180.000
4.1	Tổ chức từ đoàn doanh nghiệp, hợp tác xã với số lượng từ 25-35 đơn vị đi nghiên cứu, khảo sát thị trường, kết nối giao thương trong nước		180.000	180.000	130.000
4.2	Tổ chức đón các nhà phân phối, xuất nhập khẩu trong và ngoài nước đến Lâm Đồng tìm kiếm hợp tác thu mua và phân phối sản phẩm		45.000	45.000	50.000
5	Tổ chức, tham gia Hội nghị xúc tiến thương mại; kết nối giao thương	-	370.000	370.000	220.000
5.1	Tổ chức hội nghị kết nối giao thương trực tiếp giữa doanh nghiệp, hợp tác xã của Lâm Đồng với các nhà phân phối, tiêu thụ sản phẩm tại các tỉnh, thành trong nước; kết hợp nghiên cứu khảo sát thị trường.		280.000	280.000	130.000
5.2	Tổ chức đưa từ 02-03 đoàn doanh nghiệp, hợp tác xã đi tham gia các chương trình hội nghị, hội thảo do các bộ, ngành và các địa phương tổ chức.		70.000	70.000	70.000
5.3	Tham gia hội nghị, hội thảo trong nước liên quan đến công tác xúc tiến thương mại do các Bộ, ngành và các địa phương tổ chức.		20.000	20.000	20.000
6	Tổ chức Chương trình đưa hàng Việt về miền Núi, nông thôn (Tổ chức phiên chợ/năm)		130.000	140.000	300.000
III	HOẠT ĐỘNG XÚC TIẾN DU LỊCH	1.399.114	2.250.000	2.250.000	2.360.000
1	Công tác thông tin, tuyên truyền, quảng bá	-	1.230.000	1.167.000	1.510.000
1.1	Khảo sát, thu thập thông tin, phục vụ quảng bá, xúc tiến du lịch		10.000	10.000	10.000
1.2	Xuất bản các ấn phẩm (ấn phẩm giấy và ấn phẩm điện tử), tờ rơi, video clip phục vụ công tác tuyên truyền quảng bá du lịch Đà Lạt - Lâm Đồng (ngôn ngữ Việt - Anh và các ngôn ngữ khác tùy tình hình thực tế)		460.000	346.600	350.000

STT	CHỈ TIÊU	Thực hiện năm 2022	Năm 2023		Dự toán năm 2024
			Dự toán	Ước thực hiện	
A	B	1	2	3	4
1.3	Tuyên truyền, quảng bá du lịch Đà Lạt - Lâm Đồng trên một số kênh mạng xã hội và các trang thông tin điện tử về du lịch uy tín như: Youtube, Facebook, Tiktok, liên kết Website của Cục Du lịch Quốc Gia Việt Nam, xây dựng mô hình gian hàng số,...		120.000	201.500	300.000
1.4	Tuyên truyền, quảng bá du lịch Lâm Đồng trên các chuyến bay trong nước và quốc tế của các Hãng hàng không: Vietnam Airlines, VietJet Air, Bamboo Airways....chủ yếu tập trung tuyên truyền trên các chuyến bay quốc tế.		210.000	291.900	300.000
1.5	Thực hiện sản xuất chương trình, phóng sự ngắn quảng bá du lịch Lâm Đồng và phát sóng trên kênh truyền hình VTV9 Trung tâm truyền hình Thành phố Hồ Chí Minh		-	70.000	135.000
1.6	Pano tuyên truyền các sự kiện của Tỉnh năm 2024 (sửa chữa, nâng cấp, làm mới.....)		180.000	168.000	165.000
1.7	Cập nhật thông tin, xây dựng mô hình cơ sở dữ liệu thị trường khách quốc tế		-	-	100.000
1.8	Phát sóng quảng bá video clip du lịch Lâm Đồng trên kênh truyền hình nước ngoài tại Việt Nam, truyền hình Việt Nam phát sóng nước ngoài (VTV4) và kênh tuyến hình online nước ngoài		-	-	150.000
1.9	Tổ chức cuộc thi thiết kế biểu tượng (Logo) và khẩu hiệu cổ động (Slogan) về du lịch của tỉnh Lâm Đồng (N2023 chuyển sang thực hiện nhiệm vụ khác)		150.000	-	-
1.10	Xây dựng cơ sở dữ liệu thương hiệu và hình ảnh du lịch Lâm Đồng		100.000	79.000	-
2	Tham gia, tổ chức các hội chợ, hội nghị trong nước; đón các đoàn famtrip trong và ngoài nước và các chuyến bay quốc tế đến Lâm Đồng; các lớp đào tạo, tập huấn...	-	1.020.000	1.083.000	850.000
2.1	Tham gia các hội chợ triển lãm chuyên ngành và các sự kiện du lịch tại các thị trường trọng điểm trong nước (Thành phố Hồ Chí Minh, Hà Nội, Đà Nẵng, Cần Thơ, Khánh Hòa và một số tỉnh thành khác trong nước...).		500.000	563.000	500.000
2.2	Tổ chức, tham gia hội nghị, hội thảo, hội chợ và chương trình giới thiệu du lịch, văn hóa, ẩm thực Lâm Đồng tại nước ngoài		100.000	100.000	150.000
2.3	Phối hợp tổ chức đón các đoàn khảo sát du lịch, báo chí trong nước, quốc tế và đón các chuyến bay quốc tế đến Đà Lạt - Lâm Đồng đến khảo sát du lịch Đà Lạt - Lâm Đồng		100.000	100.000	-
2.4	Tổ chức đoàn nghiên cứu và hỗ trợ doanh nghiệp du lịch khảo sát thị trường điểm đến, kết nối tour tuyến tại các thị trường du lịch trong nước		120.000	120.000	-
2.5	Phối hợp đón các chuyến bay đến Lâm Đồng				30.000
2.6	Tham gia các hội nghị, hội thảo về du lịch, chương trình sơ kết, liên kết với các địa phương trong nước; bồi dưỡng nghiệp vụ chuyên môn cho viên chức làm công tác quảng bá, xúc tiến du lịch		50.000	50.000	20.000
2.7	Tham gia các sự kiện hàng năm của Tỉnh; tổ chức đón các đoàn khách đến làm việc theo chỉ đạo của UBND tỉnh		50.000	50.000	20.000
2.8	Tổ chức các hội nghị, hội thảo xúc tiến du lịch Lâm Đồng gắn với Hội nghị liên kết hợp tác phát triển vùng		100.000	100.000	130.000
IV	HOẠT ĐỘNG CỦA TRUNG TÂM THÔNG TIN VÀ HỖ TRỢ KHÁCH DU LỊCH	1.211.360	1.260.000	1.117.115	1.250.000
1	Hỗ trợ khách du lịch	250.000	292.000	107.200	45.000

STT	CHỈ TIÊU	Thực hiện năm 2022	Năm 2023		Dự toán năm 2024
			Dự toán	Ước thực hiện	
A	B	1	2	3	4
1.1	Khảo sát thu thập thông tin	15.000	10.000	10.000	
1.2	Làm thêm giờ (các ngày Lễ, Tết)	30.000	32.000		
1.3	In Bản đồ du lịch Đà Lạt (bản đồ giấy và bản đồ điện tử)		190.000	60.000	
1.4	Thực hiện thay nội dung và bảo dưỡng trụ cabin tại thành phố Đà Lạt	120.000	30.000	18.000	20.000
1.5	Chi phí hệ thống tin tại sân bay Liên Khương	60.000	30.000	19.200	25.000
1.6	Chi phí điện thoại, internet	25.000	-		
2	Đặc san Dalat Info	928.000	885.000	838.735	1.077.000
2.1	In ấn Đặc san Dalat Info	627.000	585.000	515.712	660.000
2.2	Chi phí nhuận bút, nhuận ảnh	286.000	280.000	307.200	352.000
2.3	Chi phí dịch thuật, phát hành đặc san	-	-	-	45.000
2.4	Tổ chức gặp mặt ngày báo chí Việt Nam (21/6)	15.000	20.000	15.823	20.000
3	Website https://dalat-info.gov.vn	43.000	43.000	42.580	43.000
3.1	Chi phí tên miền https://dalat-info.gov.vn	1.000	1.000	1.000	1.000
3.2	Lưu trữ trang thông tin điện tử https://dalat-info.gov.vn	42.000	42.000	41.580	42.000
4	Lưu trữ mềm cơ sở dữ liệu doanh nghiệp tỉnh Lâm Đồng	9.000	10.000	8.800	10.000
5	Chi phí mua thông tin với các cơ quan ban ngành	30.000	30.000	10.000	-
6	Phối hợp với VTV9	-	-	45.000	75.000
6.1	Thực hiện phóng sự giới thiệu, quảng bá sự kiện, lễ hội của tỉnh Lâm Đồng (Thời lượng 5-7phút)	0	0	45.000	45.000
6.2	Thực hiện đưa tin về sự kiện xúc tiến đầu tư, thương mại và du lịch của tỉnh (3 tin/năm, mỗi tin thời lượng dưới 1 phút)	0	0		30.000
7	Nâng cấp Website Dalat-Info phục vụ công tác chỉ đạo điều hành	0	0	64.800	-

Lâm Đồng, ngày 07 tháng 8 năm 2023

GIÁM ĐỐC



Dương Quốc Anh

BÁO CÁO LAO ĐỘNG - TIỀN LƯƠNG - NGUỒN KINH PHÍ ĐẢM BẢO CỦA CÁC ĐƠN VỊ SỰ NGHIỆP NĂM 2024
 (Dùng cho đơn vị sử dụng ngân sách báo cáo đơn vị dự toán cấp trên; đơn vị dự toán cấp I báo cáo cơ quan tài chính cùng cấp)

Đơn vị: Triệu đồng

TT	Dự toán năm 2023											Ước thực hiện năm 2023											Dự toán năm 2024										
	Trong đó						Nguồn kinh phí bảo đảm					Tổng số người làm việc được cấp có thẩm quyền giao có mặt tại thời điểm 31/12 (Người)	Tổng quỹ lương, phụ cấp và các khoản đóng góp theo lương của biên chế thực có mặt thời điểm 31/12	Trong đó				Nguồn kinh phí bảo đảm			Tổng số người làm việc được cấp có thẩm quyền giao có mặt tại thời điểm 31/12 (Người)	Tổng quỹ lương, phụ cấp và các khoản đóng góp theo lương của biên chế thực có mặt tại thời điểm 31/12	Trong đó					Nguồn kinh phí bảo đảm					
	Quỹ lương, phụ cấp và các khoản đóng góp theo lương của biên chế được giao			Quỹ lương, phụ cấp và các khoản đóng góp theo lương của hợp đồng lao động	Nguồn NSNN	Nguồn thu sự nghiệp, dịch vụ	Nguồn phi được để lại	Nguồn thu hợp pháp khác	Tổng số người làm việc được cấp có thẩm quyền giao có mặt tại thời điểm 31/12 (Người)	Tổng quỹ lương, phụ cấp và các khoản đóng góp theo lương của biên chế thực có mặt tại thời điểm 31/12	Quỹ lương, phụ cấp và các khoản đóng góp theo lương của hợp đồng lao động			Nguồn NSNN	Nguồn thu sự nghiệp, dịch vụ	Nguồn thu hợp pháp khác	Tổng số người làm việc được cấp có thẩm quyền giao có mặt tại thời điểm 31/12 (Người)	Tổng quỹ lương, phụ cấp và các khoản đóng góp theo lương của biên chế thực có mặt tại thời điểm 31/12	Quỹ lương, phụ cấp và các khoản đóng góp theo lương của biên chế				Nguồn NSNN	Nguồn thu sự nghiệp, dịch vụ	Nguồn thu hợp pháp khác								
	Tổng số	Lương theo ngạch, bậc	Phụ cấp theo lương																Các khoản đóng góp theo lương	Tổng số						Lương theo ngạch, bậc	Phụ cấp theo lương	Các khoản đóng góp theo lương	Tổng số	Lương theo ngạch, bậc	Phụ cấp theo lương	Các khoản đóng góp theo lương	Tổng số
A	1	2=3+7	3=4+5+6	4	5	6	7	8	9	10	11	12	13	15=16+20	16=17+18+19	17	18	19	20	21	22	24	25	26=27+31	27=28+29+30	28	29	30	31	32	33	35	
1	27	2.364	2.364	1.800	146	418	-	772	-	-	85	27	25	2.449	2.449	1.849	145	455	-	772	-	85	26	2.666	2.666	2.018	162	486	-	894	-	78	

Làm Đồng, ngày 07 tháng 8 năm 2023

GIÁM ĐỐC

Đương Quốc Anh

**DỰ KIẾN SỐ THU, CHI TỪ NGUỒN THU ĐƯỢC ĐỂ LẠI THEO CHẾ ĐỘ
GIAI ĐOẠN 03 NĂM 2024-2026**

(Kèm theo Báo cáo số 75/BC-TTXT, ngày 07 tháng 8 năm 2023 của Trung tâm)

Đơn vị: Nghìn đồng

STT	NỘI DUNG	NĂM HIỆN HÀNH 2023	NĂM DỰ TOÁN 2024	SO SÁNH NĂM 2024 VỚI THỰC HIỆN NĂM 2023	NĂM 2025	NĂM 2026
		1	2	3=2/1	4	5
I	Tổng số thu hoạt động dịch vụ	355.000	325.000	0.9	330.000	335.000
1	Thu hoạt động tư vấn dự án	-	-		-	-
2	Thu hoạt động quảng cáo	355.000	325.000	0.9	330.000	335.000
II	Chi từ nguồn hoạt động dịch vụ	355.000	325.000	0.9	330.000	335.000
1	- Chi hoạt động dịch vụ (Bao gồm cả khoản thuế phải nộp)	213.000	195.000	0.9	198.000	201.000
2	- Tiết kiệm 40% thực hiện cải cách tiền lương	56.800	52.000	0.9	52.800	53.600
3	- Bổ sung chi thường xuyên	85.200	78.000	0.9	79.200	80.400

Lâm Đồng, ngày 07 tháng 08 năm 2023

GIÁM ĐỐC



Đương Quốc Anh

BẢNG THANH TOÁN TIỀN LƯƠNG CHO HỢP ĐỒNG THEO NGHỊ ĐỊNH 111/2022/NĐ-CP
Tháng 7 năm 2023 (Luong tối thiểu 1.800.000đ)

ST T	CÁN BỘ		Hệ số luong cơ bản	HỆ SỐ PHỤ CẤP				Tổng hệ số phụ cấp	TỔNG LƯƠNG	CÁC KHOẢN ĐÓNG GÓP					THỰC NHẬN
	Họ và Tên	CHỨC VỤ		Chức vụ	Vượt khung	Trách nhiệm	Khu vực			BHXH	BHYT	BHTN	ĐPCD	Cộng	
1	2	3	4	5	6	7	8	9	10	11	12	13	14	15	16
1	Trần Thị Hà	Văn thư	2,34				0,1	0,1	4.392.000	336.960	63.180	42.120	42.120	484.380	3.907.620
2	Bùi Huy Bình	Chuyên viên	2,34				0,1	0,1	4.392.000	336.960	63.180	42.120	42.120	484.380	3.907.620
Tổng cộng			4,68	0,0	0,0	0,0	0,2	0,2	8.784.000	673.920	126.360	84.240	84.240	968.760	7.815.240

Số tiền bằng chữ: Bảy triệu tám trăm mười lăm nghìn hai trăm bốn mươi đồng.

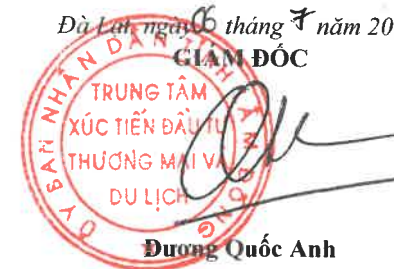
NGƯỜI LẬP


Nguyễn Lam Thùy Nhi

KÊ TOÁN


Trần Thị Kim Ly

Đà Lạt, ngày 06 tháng 7 năm 2023
GIAM ĐỐC


Đương Quốc Anh

BẢNG THANH TOÁN TIỀN LƯƠNG
Tháng 7 năm 2023 (Lương tối thiểu 1.800.000đ)

ST T	CÁN BỘ		Hệ số lương cơ bản	HỆ SỐ PHỤ CẤP				Tổng hệ số phụ cấp	TỔNG LƯƠNG	CÁC KHOẢN ĐÓNG GÓP					THỰC NHẬN
	Họ và Tên	CHỨC VỤ		Chức vụ	Vượt khung	Trách nhiệm	Khu vực			BHXH	BHYT	BHTN	ĐPCĐ	Cộng	
1	2	3	4	5	6	7	8	9	10	11	12	13	14	15	16
1	Dương Quốc Anh	Giám đốc	5,76	0,9			0,1	1,0	12.168.000	959.040	179.820		119.880	1.258.740	10.909.260
2	Võ Thị Hoàng Yến	P. Giám đốc	5,08	0,7			0,1	0,8	10.584.000	832.320	156.060	104.040	104.040	1.196.460	9.387.540
3	Cao Đình Cừ	Trưởng phòng	5,08	0,5			0,1	0,6	10.224.000	803.520	150.660	100.440	100.440	1.155.060	9.068.940
4	Mai Thị Kim Thanh	Phó phòng	4,40	0,3			0,1	0,4	8.640.000	676.800	126.900	84.600	84.600	972.900	7.667.100
5	Trương Công Thành	Phó phòng	4,74	0,3			0,1	0,4	9.252.000	725.760	136.080	90.720	90.720	1.043.280	8.208.720
6	Tô Văn Sanh	Trưởng phòng	3,99	0,5			0,1	0,6	8.262.000	646.560	121.230	80.820	80.820	929.430	7.332.570
7	Thái Thị Mỹ Liên	Chuyên viên	3,66				0,1	0,1	6.768.000	527.040	98.820	65.880	65.880	757.620	6.010.380
8	Tô Hoàng Chung	Chuyên viên	3,46				0,1	0,1	6.408.000	498.240	93.420	62.280	62.280	716.220	5.691.780
9	Dương Thị Thu Nhi	Chuyên viên	4,40	0,3			0,1	0,4	8.640.000	676.800	126.900	84.600	84.600	972.900	7.667.100
10	Cao Đình Cừ	Chuyên viên	3,00				0,1	0,1	5.580.000	432.000	81.000	54.000	54.000	621.000	4.959.000
11	Nguyễn Võ Phương Nhung	Chuyên viên	3,33				0,1	0,1	6.174.000	479.520	89.910	59.940	59.940	689.310	5.484.690
12	Huỳnh Châu Vỹ	Chuyên viên	3,00				0,1	0,1	5.580.000	432.000	81.000	54.000	54.000	621.000	4.959.000
13	Trần Tuấn Anh	Chuyên viên	3,00				0,1	0,1	5.580.000	432.000	81.000	54.000	54.000	621.000	4.959.000
14	Trương Thị Kim Lan	Chuyên viên	3,66				0,1	0,1	6.768.000	527.040	98.820	65.880	65.880	757.620	6.010.380
15	Võ Thị Thùy Duyên	Chuyên viên	3,66				0,1	0,1	6.768.000	527.040	98.820	65.880	65.880	757.620	6.010.380
16	Nguyễn Văn Phương	Chuyên viên	3,00				0,1	0,1	5.580.000	432.000	81.000	54.000	54.000	621.000	4.959.000
17	Nguyễn Lam Thùy Nhi	Kế toán	2,34			0,1	0,1	0,2	4.572.000	336.960	63.180	42.120	42.120	484.380	4.087.620
18	Huỳnh Nhật Tân	Chuyên viên	2,34				0,1	0,1	4.392.000	336.960	63.180	42.120	42.120	484.380	3.907.620
19	Đình Tấn Duy	Chuyên viên	2,34				0,1	0,1	4.392.000	336.960	63.180	42.120	42.120	484.380	3.907.620
20	Trần Thị Kim Ly	PT Kế toán	3,00			0,1	0,1	0,2	5.760.000	432.000	81.000	54.000	54.000	621.000	5.139.000
Tổng cộng			73,24	3,5	0,000	0,2	2,0	5,70	142.092.000	11.050.560	2.071.980	1.261.440	1.381.320	15.765.300	126.326.700

Số tiền bằng chữ: Một trăm hai mươi sáu triệu ba trăm hai mươi sáu nghìn bảy trăm đồng.

NGƯỜI LẬP

Nguyễn Lam Thùy Nhi

PHỤ TRÁCH KẾ TOÁN

Trần Thị Kim Ly
Trần Thị Kim Ly

Đà Lạt, ngày 06 tháng 7 năm 2023

